

Số: 10/2024/QĐST-DS

Trảng Bom, ngày 04 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**Về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM - TỈNH ĐỒNG NAI**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Đỗ Thùy Dung

*Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp:* Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 240/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 528/2024/QĐST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Chu Văn K, sinh năm 1979.  
Trú tại: Số I, tổ G, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

• *Người bị yêu cầu:* Bà Trần Thị Ngọc M, sinh năm 1978; Nơi cư trú cuối cùng: tổ G, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

• *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Chu Văn H, sinh ngày 16/6/2004

2/ Chị Chu Thị Trà M1, sinh ngày 14/7/2006

3/ Cháu Chu Thị Ngọc N, sinh ngày 01/7/2012

*Người đại diện hợp pháp của cháu N:* Ông Chu Văn K, sinh năm 1979 (là cha).

Cùng trú tại: Số I, tổ G, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự vắng mặt)

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

\* *Người yêu cầu – ông Chu Văn K trình bày:* Ông và bà Trần Thị Ngọc M, sinh năm 1978 tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND xã G

ngày 05/4/2004. Quá trình chung sống, ông và bà M có 03 người con chung gồm:

1. Anh Chu Văn H, sinh ngày 16/6/2004
2. Chị Chu Thị Trà M1, sinh ngày 14/7/2006
3. Cháu Chu Thị Ngọc N, sinh ngày 01/7/2012

Ngoài ra, ông và bà M không còn người con nào khác và không có con nuôi. Cha của bà M không xác định là ai, còn mẹ bà M thì chết năm 2007 (không rõ họ và tên), giấy tờ tùy thân của bà M thì ông không có. Vì vậy, hàng thừa kế thứ nhất của M chỉ có chồng và các con.

Vào cuối tháng 4 năm 2016, do phát sinh mâu thuẫn vợ chồng nên bà M đã xé bỏ giấy chứng nhận kết hôn và bỏ gia đình đi biệt tích cho đến nay, không liên hệ với gia đình, gia đình và người thân không ai biết tin tức gì của bà M. Mặc dù, ông và các con đã nhiều lần tìm kiếm thông tin từ bạn bè, các mối quan hệ xã hội của bà M nhưng không ai biết bà M đang ở đâu, còn sống hay đã chết.

Vì vậy, nay ông làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị Ngọc M, sinh năm 1978; Nơi cư trú cuối cùng: tổ G, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai là đã chết để ông có thể làm các thủ tục pháp lý liên quan đến tài sản, chia thừa kế.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Chu Văn H và Chu Thị Trà M1 cùng trình bày:* Anh chị là con của ông Chu Văn K và bà Trần Thị Ngọc M. Ngoài ra, còn có người con chung tên Chu Thị Ngọc N, sinh ngày 01/7/2012. Ngoài 3 anh em ra thì không còn người con nào khác và không có con nuôi. Từ khi anh chị lớn lên đã không biết về ông bà ngoại, mẹ nói ông bà ngoại đều đã chết. Nay anh chị thống nhất với yêu cầu của ông K, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Trần Thị Ngọc M là đã chết.

*Ý kiến của đại diện VKSND huyện Trảng Bom:*

*Về thủ tục tố tụng:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký trong suốt quá trình tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự đều được thực hiện đầy đủ, quyền lợi và nghĩa vụ tố tụng của các đương sự được bảo đảm.

*Về nội dung vụ việc:* Ông Chu Văn K và bà Trần Thị Ngọc M có đăng ký kết hôn tại UBND xã G ngày 05/4/2004. Quá trình chung sống, ông bà có 03 người con chung là Chu Văn H, Chu Thị Trà M1 và Chu Thị Ngọc N. Từ khi kết hôn đến nay gia đình sinh sống ổn định tại tổ G, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Khoảng tháng 4 năm 2016, do mâu thuẫn vợ chồng nên bà M đã xé giấy chứng nhận kết hôn và bỏ nhà đi khỏi địa phương, không liên lạc với gia đình, không biết hiện đang ở đâu. Công an xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai cũng xác nhận bà M bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 4 năm 2016 cho đến nay. Tòa án đã tiến hành các thủ tục đăng Thông báo tìm người bị yêu cầu tuyên bố đã chết trên Cổng thông tin điện tử Tòa án, UBND tỉnh Đ, đảng B và Đ theo quy định nhưng vẫn không có thông tin về bà M. Do đó, xét thấy đơn yêu cầu của ông K về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị Ngọc M đã chết là có căn cứ. Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 71 BLDS chấp nhận yêu cầu của đương sự.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu – ông Chu Văn K là chồng của bà Trần Thị Ngọc M nên theo quy định tại Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự thì ông K có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà M là đã chết. Tại phiên họp, người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét về nội dung yêu cầu: Theo đơn xin xác nhận ngày 25/6/2024 của Công an xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai thể hiện: Bà Trần Thị Ngọc M không còn sinh sống ở địa phương từ tháng 4 năm 2016 cho đến nay. Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành các thủ tục theo quy định về việc ra thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 240/2024/QĐ-TA ngày 16/7/2024 và được đăng trên báo Lao động số B (12854) ngày 22/7/2024, số 170 (12855) ngày 23/7/2024 và số 171 (12856) ngày 24/7/2024; đăng trên cổng thông tin điện tử của Tòa án và cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ ngày 22/7/2024 và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh trong 03 ngày liên tiếp (ngày 22, 23, 24/7/2024) nhưng không có tin tức gì của bà M. Như vậy, ông K yêu cầu tuyên bố bà M là đã chết là phù hợp với quy định tại Điều 71 Bộ luật Dân sự 2015 nên được chấp nhận.

Do các đương sự không xác định được chính xác ngày mà bà M biệt tích mà chỉ nhớ tháng, năm bà M bỏ đi biệt tích là tháng 4/2016. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1, khoản 2 điều 71 của Bộ luật dân sự thì ngày bà M chết được xác định là ngày 01/5/2021.

[3] Về lệ phí dân sự: Ông Chu Văn K là người yêu cầu nên phải chịu lệ phí theo quy định.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với các nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 71 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Chu Văn K về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết*”.

Tuyên bố: Bà Trần Thị Ngọc M, sinh năm 1978; Nơi cư trú cuối cùng: tổ G, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai đã chết vào ngày 01/5/2021.

Khi quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về nhân thân, tài sản của bà Trần Thị Ngọc M được giải quyết như đối với người đã chết.

2. Về lệ phí: ông Chu Văn K phải chịu số tiền 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007333 ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Ông K đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho các đương sự biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND h.Trảng Bom;
- CC.THADS h.Trảng Bom;
- VKSND t.Đồng Nai;
- TAND t.Đồng Nai;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Đỗ Thùy Dung**